

Số: /BC – UBND

Ia O, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế, xã hội 09 tháng đầu
và nhiệm vụ trọng tâm 03 tháng cuối năm 2022

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. VỀ KINH TẾ

1. Sản xuất nông nghiệp:

Sản xuất nông nghiệp được quan tâm chỉ đạo chặt chẽ, công tác áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất được thực hiện tốt; dịch bệnh trên cây trồng vật nuôi được phòng trừ kịp thời; chuyển dịch cơ cấu cây trồng có hiệu quả hơn nhất là diện tích tiêu chét sang trồng cây ăn trái có hiệu quả kinh tế cao như mít thái, sầu riêng, ổi... Tổng diện tích gieo trồng ước thực hiện 9 tháng đầu năm là 1.487 ha đạt 100% NQ HĐND (giảm 16 ha so với cùng kỳ 2021).⁽¹⁾

Chăn nuôi tiếp tục được phát triển ổn định ước tính tổng đàn gia súc trong 9 tháng là 1.410 con đạt 101% NQ HĐND (đạt 116% tăng 200 con so với cùng kỳ 2021). Trong đó: bò 450 con, heo 960 con. Tổng đàn dê 755 con (tăng 200 con so với cùng kỳ). Tổng đàn gia cầm ước đạt 2.200 con (tăng 300 con so với cùng kỳ). Bên cạnh đó, tổ chức tốt tuyên truyền, phổ biến đến các hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi về tình hình, diễn biến của dịch bệnh, sự nguy hiểm và con đường lây lan để người dân chủ động phòng dịch. Đến nay trên địa bàn không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Tuy nhiên chất lượng đàn gia súc, gia cầm còn thấp, chăn nuôi nhỏ lẻ, tình trạng chăn nuôi thả rong không có chuồng trại còn diễn ra, nhất là trong đồng bào dân tộc thiểu số. Bà con nông dân chưa quan tâm mạnh dạn đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi, quy mô chăn nuôi còn nhỏ lẻ.

(chi tiết kèm theo phụ lục)

2. Tài chính ngân sách:

Ngay từ đầu năm đã chú trọng chỉ đạo đề ra các giải pháp đồng bộ nhằm tăng thu ngân sách, thực hiện thu đúng, thu đủ và khai thác các nguồn thu trên địa bàn. Ước tổng thu ngân sách trong 9 tháng đầu năm là 3.872.002.117 đồng, đạt 74% so với nghị quyết HĐND xã giao (trong đó: thu địa phương 453.490.540 đồng² đạt 143% so với nghị quyết HĐND xã giao; tổng chi ngân sách là 345.452.952.000 đồng đạt 70% nghị quyết HĐND xã giao.

⁽¹⁾ Trong đó lúa 60 ha đạt 100% NQ HĐND (giảm 1 ha so với cùng kỳ), cây bột có củ 55 ha đạt 20% NQ HĐND (giảm 33 ha so với cùng kỳ), cây thực phẩm 60 ha đạt 91% NQ HĐND (đạt 100% so với cùng kỳ), cây công nghiệp ngắn ngày 02 ha đạt 20% NQ HĐND (đạt 100% so với cùng kỳ), cây công nghiệp dài ngày 1.255 ha đạt 129% NQ HĐND (tăng 22 ha so với cùng kỳ), cây ăn quả 48 ha đạt 106% NQ HĐND (đạt 100% so với cùng kỳ).

⁽²⁾ - Các khoản thu 100%: 9.000.000 đồng đạt 75% so với NQ

3. Công tác quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường.

Công tác quản lý, sử dụng đất đai: tiếp tục tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến toàn nhân dân trong xã nắm, hiểu rõ các chính sách pháp luật của nhà nước liên quan đến đất đai. Công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn xã cơ bản đã đi vào nề nếp, việc sử dụng đất ngày càng đạt hiệu quả cao, hạn chế phát sinh vi phạm mới trong lĩnh vực đất đai, góp phần giảm đơn thư khiếu nại, tố cáo, tạo sự ổn định về an ninh chính trị, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nâng cao đời sống của người dân.

Các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai đều được công khai, minh bạch, việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đều được thực hiện qua cơ chế "một cửa, "một cửa liên thông", 9 tháng đầu năm 2022, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã tiếp nhận 17 hồ sơ lĩnh vực đất đai, trong đó 10 hồ sơ gia hạn QSDĐ, 01 hồ sơ cấp đổi, cấp lại và 06 hồ sơ cấp mới QSDĐ.

4. Công tác xây dựng nông thôn mới.

Đến nay xã đã đạt 7/19 tiêu chí (Quy hoạch, điện, thủy lợi, Cơ sở hạ tầng thương mại, thông tin và truyền thông, Lao động có việc làm, Quốc phòng – an ninh) giảm 01 tiêu chí so với 9 tháng năm 2021. Xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong công tác lãnh đạo chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, từ xác định nhiệm vụ chính trị trọng tâm đó, UBND đã ban hành Kế hoạch thực hiện xây dựng nông thôn mới trong năm 2022 phấn đấu đạt 2 tiêu chí đó là: Giáo dục và Y tế.

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền toàn dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới, đã thành lập ban quản lý các Chương trình MTQG xã giai đoạn 2021 - 2025, duy trì chế độ họp giao ban định kỳ, phân công rõ nhiệm vụ từng cá nhân phụ trách từng lĩnh vực, địa bàn để huy động sức mạnh tổng hợp từ mọi nguồn lực, phát huy tinh thần tự lực, tự cường, không trông chờ, ỷ lại của nhà nước... Ban quản lý xã tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các tiêu chí theo kế hoạch đề ra Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tiếp tục thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới được triển khai thường xuyên, trước hết là vận động nhân dân đóng góp ngày công, tiền của vào những phần việc chưa cần

+ Thu phí, lệ phí: 9.000.000 đồng đạt 75% so với NQ;
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 239.424.965 đồng đạt 78% so với NQ, đạt 143% so với cùng kỳ năm 2021:

+ Thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS: 183.269.695 đồng đạt 200% so với NQ; Thuế TNCN từ sản xuất kinh doanh: 8.003.468 đạt 200% so với NQ; Thuế thu tiền sử dụng đất: 180.972.000 đồng đạt 100% so với NQ; thuế môn bài: 3.200.000 đồng đạt 102% so với NQ; Lệ phí trước bạ nhà, đất: 65.233.012 đồng đạt 202% so với NQ; thuế GTGT: 3.734.415 đồng đạt 110% so với NQ.

- Thu bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu: 2.976.204.000 đồng đạt 56%

+ Thu bổ sung cân đối: 2.920.204.000 đồng đạt 54%

+ Thu bổ sung có mục tiêu: 56.000.000 đồng đạt 69%

sự đầu tư của ngân sách nhà nước như làm chuồng trại chăn nhốt gia súc, cải tạo vườn tạp, kết quả thực hiện đã và đang có chuyển biến khá tích cực.

II. VỀ VĂN HÓA, XÃ HỘI.

1. Giáo dục và đào tạo:

Trong 9 tháng đầu các trường học đã hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021 - 2022. Để chủ động phòng, chống dịch bệnh Covid-19 các nhà trường đã tuyên truyền đến học sinh, phụ huynh các biện pháp phòng dịch, đã phát quang vệ sinh, phun thuốc tẩy trùng trường lớp học sạch sẽ; dừng tổ chức các hoạt động tập thể hoặc lùi thời gian tổ chức so với kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh Covid-19; UBND xã đã tổ chức các đoàn công tác kiểm tra đột xuất công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 ở một số đơn vị trường học, qua kiểm tra đã đánh giá tương đối tích cực về tinh thần chủ động phòng chống dịch của các nhà trường.

Cơ sở vật chất, chất lượng đào tạo ngày càng được nâng cao, chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai giảng năm học 2022-2023³; Số sinh viên đang theo học tại các trường CĐ, ĐH là 13, trong đó cử tuyển 03.

2. Văn hóa thông tin, thể thao và truyền thanh:

Kịp thời cổ động, tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, các sự kiện chính trị trọng đại, các ngày lễ, kỷ niệm trọng đại khác của dân tộc và các đợt sinh hoạt chính trị của địa phương; giáo dục truyền thống yêu nước bồi dưỡng tư tưởng cách mạng, tình nghĩa uống nước nhớ nguồn; tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (3/2), ngày quốc tế phụ nữ (8/3), Ngày giải phóng tỉnh Gia lai (17/3), ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3), ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước (30/4)...⁽⁴⁾;

Tuyên truyền cổ động trực quan về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nhất là tại nơi công cộng và các cơ sở y tế, trường học, điểm sinh hoạt văn hóa;

Tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, những công việc chưa cần sự đầu tư của nhà nước như làm chuồng trại nhốt gia súc, làm hang rào.....

3. Y tế – Dân số - KHHGD và trẻ em.

Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng. Đã chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19; UBND xã triển khai thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng quy định; không để phát sinh ổ dịch mới; không chủ quan, lơ là trong công tác quản lý địa bàn, xử lý ổ dịch; quản lý, giám sát chặt chẽ các trường hợp cách ly, theo dõi y tế tại nhà; không để dịch bệnh lây lan ra cộng đồng. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Tiếp tục triển khai quyết liệt, đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin

³**Tổng số học sinh:** Đầu năm: Cấp TH: 395, cấp THCS: 588. Toàn trường: 683

+ Cuối năm: cấp TH: 395/395 (đuy trì sĩ số 100%), cấp THCS: 193/203 (đuy trì sĩ số 95%). Toàn trường: 601/605, bỏ học 4 học sinh, duy trì sĩ số toàn trường đạt 99,3%.

- Duy trì đạt chuẩn Quốc gia về PCGDTHCS (mức độ 2), PCGDTHĐĐT mức độ 3.

⁽⁴⁾- Tuyên truyền bằng cổ động trực quan: làm 80 m băng rôn tuyên truyền các ngày lễ lớn tại trung tâm xã và trên trục đường liên xã. Tuyên truyền luật nghĩa vụ quân sự bằng băng rôn, loa tuyên truyền.

đảm bảo kế hoạch đề ra; tổ chức tiêm liều bổ sung và tiêm liều nhắc lại vắc xin nhằm tăng cường miễn dịch phòng Covid-19 cho những người đã tiêm chủng đủ 2 liều cơ bản; đồng thời, thực hiện nghiêm quy trình tiêm phòng theo quy định của ngành Y tế. Tăng cường tuyên truyền, động viên đến quần chúng nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt việc tham gia tiêm vắc xin phòng bệnh Covid-19⁽⁵⁾.

Tiếp tục duy trì và phát huy tốt hoạt động khám chữa bệnh. Công tác tiếp đón, chăm sóc người bệnh có nhiều chuyển biến tích cực, kịp thời đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân⁽⁶⁾. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc, không để bệnh nhân thiếu thuốc. Tiếp tục thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 01 tuổi và các chương trình tiêm chủng khác.

Tăng cường công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thanh tra chuyên đề diện rộng về vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y, được tại các cơ sở trên địa bàn trong dịp đón năm mới... Chỉ đạo triển khai “Tháng cao điểm về an toàn thực phẩm Tết Nhân dân” năm 2022.

Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; bảo vệ và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em được triển khai đồng bộ⁽⁷⁾.

4. Lao động, Thương binh và Xã hội:

Cấp phát đầy đủ, kịp thời, đúng chế độ cho các đối tượng được hưởng các chế độ chính sách và bảo trợ xã hội theo quy định; Phối hợp với các đơn vị thăm và tặng quà cho các đối tượng chính sách, người có công vào các dịp lễ, tết⁽⁸⁾.

(5) - Đối tượng trên 18 tuổi: Mũi 1: $2.387/2.512 = 96.2$; Mũi 2: $2228/2.512 = 89.2$ % Mũi 3 (nhắc lại) : $1.605/2.512 = 63.9$ %.

- Từ 12 đến dưới 18: Mũi 1: $390/517 = 75.4$ %; Mũi 2: $304/517 = 58.9$ %

- Đối tượng từ 05 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1: $318/655 = 48.5$ %; Mũi 2: $91/655 = 13.9$ %

(6) Tổng số lượt bệnh nhân khám chữa bệnh: 305 ,BHYT: 126,YHCT: 84, dự phòng: 153, tai nạn thương tích: 10.

(7)

- Tỷ lệ trẻ < 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ: 25 /90trẻ đạt: 27% chỉ tiêu giao;

- Tỷ lệ PNCT được tiêm UV2+: 15/90 đạt: 16 % chỉ tiêu giao;

- Tỷ lệ PN 15-35 được tiêm UV2+: 20/90 đạt 22 % chỉ tiêu giao;

- Tỷ lệ trẻ được tiêm vắc xin Viêm gan B trong 24h đầu sau sinh: 00/00 đạt: 00% chỉ tiêu giao.

- Không ghi nhận ca tai biến và tử vong nào do tiêm chủng.

- Tổng số phụ nữ đẻ là 15, trong đó số phụ nữ được quản lý thai nghén là 10 đạt 95 %,

- Số phụ nữ đẻ tại cơ sở y tế là 10/15 đạt 67 %,

- Tỷ lệ phụ nữ đẻ được cán bộ Y tế chăm sóc là 10/15 đạt 67 %,

- Tổng số trẻ được sinh ra được cân là 10/15 đạt 67%

Trong đó: trẻ nhẹ cân dưới 2500 gr là 00 trẻ.

- Tỷ lệ trẻ em <2 tuổi SDD được theo dõi biểu đồ phát triển hàng tháng: 00 đạt 00 %.

- Tỷ lệ trẻ em <2 tuổi SDD cân nặng là 7,9 % , SDD chiều cao là 10,5%

- Tổ chức cân đo đánh giá tình trạng SDDTE năm 2020 đạt tỷ lệ 95%. Cho trẻ uống vitamin A đạt 99%, tẩy giun cho trẻ đạt 99%.

- Tổng số dân: 4188 khẩu. Số phụ nữ 2.069 (phụ nữ từ 15-49 tuổi:1.151; phụ nữ 15-49 tuổi có chồng:798)

-Biến động dân số: Số trẻ sinh ra : 08 (Số trẻ e nam: 04, nữ: 04, con thứ 3 trở lên: 00, số trẻ sinh ra là con của phụ nữ dưới <20 tuổi: 00 .Tổng số người tử vong: 03 người

-Số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ hiện đang sử dụng biện pháp tránh thai 442 (Đặt vòng: 78, triệt sản nữ 00, thuốc tiêm TT: 106, thuốc uống TT: 195, Bao cao su: 12, các biện pháp khác :48)

- Thực hiện chiến dịch kế hoạch hóa gia đình đợt 2 đạt 75% lồng ghép tuyên truyền các đề án như hôn nhân cận huyết thống, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi,..

Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em được các cấp, các ngành quan tâm.; Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho đối tượng được thực hiện kịp thời, đã cấp 321 thẻ bảo hiểm y tế, sửa thẻ BHYT 18 thẻ ...tiếp tục rà soát, sửa các thẻ sai tên, tuổi và bổ sung các bộ còn thiếu; tổng số người tham gia BHYT là 3.233, chiếm 60,22% dân số, giảm 1,023 người so với năm 2021 (cắt giảm BHYT theo quyết định 861/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ);

Phối hợp với các ban ngành làm hồ sơ chế độ cho các đối tượng cụ thể: 02 bảo trợ xã hội, 04 hồ sơ mai táng phí.

Công tác bảo trợ xã hội, an sinh xã hội được được quan tâm, triển khai kịp thời.⁽⁹⁾

5. Công tác dân tộc – tôn giáo:

Công tác dân tộc: tiếp tục được quan tâm, các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các chương trình xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn xã tiếp tục được triển khai.

Công tác tôn giáo: Trong 9 tháng đầu năm 2022 tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn ổn định, các điểm nhóm hoạt động đúng theo đúng lịch đăng ký hàng năm và chấp hành tốt theo Pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo, đúng đường lối chủ trương chính sách của Đảng và Pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt công tác quản lý hoạt động tôn giáo trong dịp lễ của Tôn giáo; tăng cường phòng, chống lây lan dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút corona (COVID-19) tại các điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung. Công tác nắm bắt tình hình tôn giáo và hoạt động tôn giáo trên địa bàn được tăng cường; đồng bào có niềm tin tôn giáo tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.⁽¹⁰⁾

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH

1. Công tác tư pháp, thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tổ chức thực hiện nghiêm túc, theo quy định, trong 09 tháng đầu năm 2022 nhận và giải quyết dứt điểm 02 đơn kiến nghị của công dân (do UBND huyện chuyển xử lý theo thẩm quyền).

Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý được quan tâm. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Dân sự, Luật đất đai, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Pháp lệnh thực hiện dân chủ, Luật Giao thông đường bộ ở một số điểm làng trên địa bàn xã được 3 đợt với 210 lượt người tham dự; phối hợp với Hội đồng tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tổ

⁽⁸⁾ Các chế độ chính sách hàng tháng đối với người có công, tiền bảo trợ xã hội được chi trả kịp thời, Quà của Chủ tịch nước cho 68 đối tượng chính sách với tổng số tiền 20.400.000 (300.000đ/đối tượng), quà của UBND tỉnh, và UBND huyện cho 79 đối tượng với số tiền 31.600.000 đồng (400.000đ/đối tượng); Quà của UBND tỉnh, huyện cho 17 đối tượng BTXH trên địa bàn xã với 6.800.000 đồng (400.000đ/đối tượng);

- Xuất kinh phí xã thăm hỏi hộ 05 gia đình chính sách với số tiền 1.500.000 đồng (300.000 đồng/hộ); 05 nguyên lãnh đạo xã với số tiền 2.500.000 (500.000đ/xuất); hộ trợ 55 hộ nghèo, hộ neo đơn với số tiền 16.500.000 đồng (300.000 đồng/hộ); cấp gạo cho 74 hộ với 3.500 kg trong dịp Tết Nguyên đán.

⁽⁹⁾ Cấp gạo cứu đói giáp hạt cho 63 hộ (304 khẩu) 4560 kg, cứu đói dịp tết nguyên đán cho 70 hộ (289 khẩu) 4.335 kg. Tổng số hộ nghèo của xã là 131 hộ với 527 khẩu, chiếm tỷ lệ: 15,39 %

⁽¹⁰⁾ Trên địa bàn xã có 03 tôn giáo (Công giáo 299 tín đồ.; tín lành Việt Nam Miền Nam 160 tín đồ, tăng 2 hộ, tăng 05 tín đồ so với năm 2021; phật giáo 11 hộ 60 phật tử) trên địa bàn xã có 2 điểm nhóm sinh hoạt đạo Tin lành Miền nam Việt Nam; toàn xã còn 02 đối tượng Tin lành Đê ga đã già yếu không còn hoạt động.

chức 01 buổi tuyên truyền Luật Biên phòng, tuyên truyền nhân dân cảnh giác việc bị kẻ xấu dụ dỗ sang làm việc tại Campuchia với 75 lượt người tham dự.

Hoạt động chứng thực, đăng ký hộ tịch thuộc thẩm quyền cơ bản đáp ứng yêu cầu của tổ chức và công dân, đã triển khai chứng thực bản sao điện tử cho công dân có nhu cầu.

2. Công tác cải cách hành chính:

Nâng cao vai trò, trách nhiệm và hiệu quả công tác của cán bộ công chức, đặc biệt là chấp hành quy chế làm việc, giờ giấc làm việc. Duy trì chế độ họp giao ban, tuần, tháng và chế độ sơ kết, tổng kết để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo của các cơ quan chuyên môn cấp huyện. Phát huy tốt vai trò lãnh đạo, điều hành của người đứng đầu và tinh thần trách nhiệm của cán bộ công chức trong thực hiện nhiệm vụ. Chỉ đạo nâng cao trách nhiệm hoạt động của các trưởng, thôn, làng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra.

Trong 9 tháng đầu năm 2022 (tính từ 15/12/2021 đến ngày 05/9/2022), UBND xã đã tiếp nhận 609 hồ sơ, đã giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông với 609 hồ sơ. Trong đó, giải quyết sớm hạn và đúng hạn 603 hồ sơ (tỷ lệ 99,01%), giải quyết trễ hạn 06 hồ sơ (tỷ lệ 0,99%). Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng Internet ở mức độ 3: 00/00 hồ sơ.

UBND xã tiếp tục duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO phiên bản 9001:2015.

3. Quốc phòng và An ninh.

Tiến hành đăng ký độ tuổi 17 cho 16 thanh niên. Tổ chức huấn luyện dân quân năm thứ nhất cụm 1 đảm bảo kế hoạch cho 43/43 dân quân, trong đó 75% đạt khá giỏi. Giao quân năm 2022 là 13 công dân, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao; rà soát thực lực 164 công dân, đănbg ký khăm sơ tuyển 90 công dân.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên. Tổ chức thành công hội nghị tổng kết công tác Quân sự - Quốc phòng địa phương năm 2021, triển khai nhiệm vụ công tác Quân sự quốc phòng địa phương năm 2022. Xây dựng các Kế hoạch về công tác quân sự - quốc phòng (huấn luyện, luyện tập), củng cố lực lượng dân quân tự vệ, sẵn sàng chiến đấu. Tổ chức thành công việc giao nhận quân năm 2022 cho 12 công dân theo đúng qui định đạt 100% kế hoạch; tổ chức huấn luyện chiến đấu phòng thủ năm 2022 đúng kế hoạch.

4. Công tác đảm bảo ANCT, trật tự an toàn xã hội:

Công an xã triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, nắm chắc tình hình địa bàn, quản lý chặt đối tượng, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về pháo, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng pháo trái

phép, nhờ vậy, số lượng các vụ đốt pháo xảy ra trên địa bàn xã dịp Tết Nguyên đán Nhân dân năm 2022 đã giảm rất nhiều so với cùng kỳ Tết năm 2021¹¹.

Tình hình TTATXH trên địa bàn tương đối ổn định, các loại tội phạm hoạt động đơn lẻ, chưa phát hiện các băng, nhóm tội phạm. Các vụ việc liên quan đến hoạt động tội phạm và vi phạm pháp luật xảy ra thường giản đơn, có tính chất ít nghiêm trọng như: đánh nhau, trộm cắp tài sản...chưa phát hiện các vụ việc liên quan đến tín dụng đen, cướp tài sản, tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng...các đối tượng trong diện quản lý nghiệp vụ được quản lý chặt chẽ, chưa phát hiện các biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội.

Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật trên địa bàn tăng nhẹ về số vụ, nhưng có tính chất, mức độ, gây thiệt hại ít hơn so với cùng kỳ năm 2021. Cụ thể trong 09 tháng đầu năm 2022 trên địa bàn xã xảy ra 03 vụ việc, 04 đối tượng trong đó xác minh làm rõ 01 vụ việc cố ý gây thương tích 02 đối tượng, 02 vụ trộm cắp tài sản 02 đối tượng chuyển công an huyện điều tra thụ lý theo quy định (so với cùng kỳ năm 2021 tăng 01 vụ (3/2 vụ), tăng 04 đối tượng (phát hiện 04/0 đối tượng)

Trong 09 tháng đầu năm 2022, chỉ đạo Công an xã thu hồi 03 khẩu súng tự chế và một số bộ phận của súng tự chế chưa lắp ráp, một số vũ khí thô sơ. Công tác quản lý cư trú được tiến hành theo đúng trình tự thủ tục; việc quản lý, rà soát công dân đi đến, trở về địa phương từ vùng dịch được cập nhật, theo dõi thường xuyên, liên tục, công tác phòng chống dịch được đảm bảo.

Tình hình cháy nổ: Trong 09 tháng đầu năm 2022, trên địa bàn không xảy ra vụ cháy nổ nào.

Chỉ đạo lực lượng Tổ Tự quản ATGT tăng cường tuần tra, kiểm soát, đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Từ đầu năm đến nay đã tổ chức 30 đợt tuần tra, phát hiện 35 trường hợp vi phạm, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 24 trường hợp vi phạm, tổng số tiền phạt 10.350 đồng; xảy ra 03 vụ va chạm giao thông, 04 người bị thương nhẹ (*không tăng, không giảm so với cùng kỳ năm 2021*), không thiệt hại lớn về tài sản.

Trong năm 2022 chỉ đạo công an xã tiến hành kiểm tra 05 lượt cư trú phát hiện và xử lý 03 trường hợp vi phạm với số tiền 2.250.000đ; chưa phát hiện trường hợp di dân tự do của người DTTS phía bắc đến địa bàn xã.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Mặc dù gặp không ít khó khăn thách thức, tuy nhiên với sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, thường xuyên của cấp trên, cùng với sự chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ của UBND xã. Trong 9 tháng đầu năm 2022 đã đạt được một số nhiệm vụ quan trọng:

Kinh tế, văn hoá - xã hội tiếp tục phát triển, các thôn làng đã tổ chức cho cán bộ, Đảng viên và Nhân dân đón xuân Nhâm dần - 2022 trong không khí vui tươi, phấn khởi, an toàn, tiết kiệm. Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp đã tích cực chỉ đạo Nhân dân gieo trồng lúa, ngô vụ đông xuân, chuẩn bị cây

¹¹ Cụ thể: Trên địa bàn xảy ra 03 vụ việc, 04 đối tượng trong đó xác minh làm rõ 01 vụ việc gây thương tích 02 đối tượng, 02 vụ trộm cắp tài sản, 02 đối tượng chuyển công an huyện điều tra thụ lý theo quy định

giống trồng mới, công tác phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân được duy trì, triển khai kịp thời. Thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút corona (covid-19). Các hoạt động tuyên truyền, phản ánh tình hình chính trị, kinh tế - xã hội được tăng cường, phát huy hiệu quả tích cực. Các chính sách an sinh xã hội được đảm bảo, thực hiện tốt việc thăm hỏi, tri ân các đối tượng chính sách, gia đình có công, hỗ trợ động viên các cá nhân, hộ gia đình gặp khó khăn dịp Tết Nguyên đán 2022. Công tác thanh tra, tư pháp, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Thông tin liên lạc được đảm bảo; Công tác phổ cập giáo dục được duy trì và giữ vững, triển khai tốt các giải pháp phòng chống dịch covid -19 trong trường học. Công tác xây dựng chính quyền được chú trọng, thực hiện tốt các chính sách cho cán bộ, công chức theo quy định; công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được đẩy mạnh; Quốc phòng - An ninh ổn định và giữ vững.

2. Tồn tại, hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn những tồn tại yếu kém đó là: Tốc độ chuyển dịch cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi còn chậm, hiệu quả chưa rõ nét. Công tác đầu tư, thâm canh và ứng dụng kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế; chưa khai thác tốt tiềm năng thế mạnh của các địa phương; bà con nhân dân thay đổi cây trồng theo giá cả thị trường, chưa định hướng lâu dài nhất là ở các làng đồng bào dân tộc thiểu số; chăn nuôi phát triển chậm. Tỷ lệ hộ nghèo còn cao, chất lượng giảm nghèo chưa bền vững cơ sở tái nghèo còn cao, đặc biệt là tỷ lệ giảm nghèo trong đồng bào thiểu số còn chậm, tính yếm lại của một số bộ phận người nghèo còn lớn; Tình hình an ninh chính trị trật tự, an toàn xã hội vẫn còn nhiều phức tạp, đặc biệt là tình hình an ninh nông thôn; Quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản chưa chặt chẽ còn xảy ra tình trạng lấn chiếm đất công cộng; Đào tạo nghề, giải quyết việc làm, còn nhiều hạn chế; tiến độ thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới chưa đạt kế hoạch đề ra; tình trạng tảo hôn trong đồng bào dân tộc thiểu số còn diễn biến phức tạp.

Cải cách thủ tục hành chính có nhiều chuyển biến nhưng còn một số hạn chế làm ảnh hưởng đến chỉ số CCHC của xã, của huyện như trong quá trình giải quyết TTHC như trong 09 tháng đầu năm không phát sinh hồ sơ gửi qua đường bưu điện, hồ sơ trực tuyến, công tác tuyên truyền về CCHC chưa nhiều; việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào xử lý công việc còn hạn chế; Kỷ cương, kỷ luật hành chính chưa nghiêm, chất lượng các văn bản tham mưu của các đơn vị còn chưa chặt chẽ; một số cán bộ, công chức còn thiếu tinh thần, trách nhiệm trong việc thực hiện chế độ hội họp, thông tin báo cáo và thực hiện nhiệm vụ được giao.

PHẦN THỨ HAI

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 03 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. VỀ KINH TẾ

1. Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định các Nghị quyết của HĐND xã khoá VIII, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu Nghị quyết HĐND giao.

Tăng cường công tác chăm sóc, giám sát cây trồng, theo dõi chặt chẽ diễn biến các đối tượng dịch hại trên cây trồng vụ mùa, cây ăn quả; Tăng cường công tác phòng chống hạn cho cây trồng, rà soát diện tích để chuyển đổi cơ cấu cây trồng chỉ đạo chuẩn bị đất, vật tư, phân bón để gieo trồng vụ mùa đảm bảo quy trình kỹ thuật, kịp thời vụ, cơ cấu giống, diện tích theo kế hoạch.

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm đi đôi với việc thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

Tăng cường kiểm tra và triển khai thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới tại các thôn làng; trong năm 2022 phấn đấu đạt thêm 02 tiêu chí nông thôn mới: tiêu chí giáo dục (số 14), tiêu chí y tế (số 15).

2. Điều hành và thực hiện dự toán ngân sách đã được phê duyệt, phấn đấu đảm bảo vượt tiến độ các chỉ tiêu thu ngân sách. Đặc biệt cần tập trung thu phí, lệ phí, các nguồn thu từ đất và các quỹ tự nguyện trong nhân dân. Chi ngân sách kịp thời theo dự toán được duyệt và khả năng cân đối nguồn vốn, đảm bảo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho các tổ chức, cá nhân. Thực hiện công tác chỉnh lý biến động đất đai, điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo quy định. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép; tiếp tục đề nghị UBND huyện và cấp có thẩm quyền sớm xem xét điều chỉnh quy hoạch cụm trung tâm xã; hoàn thành việc cấp đất ở cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất ở; Thực hiện hoàn thành đồ án điều chỉnh quy hoạch xã giai đoạn 2021-2030 và quy hoạch chi tiết khu nghĩa trang nhân dân xã; vận động làm mới tuyến đường lô 2 từ giữa làng Sung O – Bông Nga đến giáp làng La.

II. VỀ VĂN HÓA, XÃ HỘI

1. Triển khai các nhiệm vụ kế hoạch năm học 2022-2023, tập trung thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện tốt công tác duy trì sĩ số, tỷ lệ chuyên cần...

2. Chuẩn bị tốt kế hoạch và triển khai tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa; Chương trình hành động của Chính phủ về xác định nhiệm vụ xây dựng “Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới”; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3. Đẩy mạnh các Chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế, chú trọng triển khai thực hiện đồng bộ công tác tuyên truyền vận động thực hiện tiêm Vắc xin Covid-19; tiếp tục kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh, có biện pháp dập tắt nhanh chóng, kịp thời khi dịch bệnh xảy ra. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Triển khai có hiệu quả công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình năm 2022. Chú trọng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, KHHGĐ, phòng chống suy dinh dưỡng.

4. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là công tác giảm nghèo, tạo việc làm. Triển khai thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững và các giải pháp, chính sách an sinh xã hội để hỗ trợ sản xuất, ổn định đời sống người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng bị thiên tai. Tiếp tục thực hiện các chính sách xã hội đối với người nghèo, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định; Kịp thời triển khai công tác cứu đói, thực hiện tốt công tác cứu trợ xã hội thường xuyên và đột xuất. Tiếp tục triển khai tuyên truyền, vận động nhân dân mua BHYT; BHXH tự nguyện.

III. VỀ NỘI CHÍNH

1. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh, thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức và công dân đến liên hệ giải quyết công việc, việc cải cách hành chính phải gắn với việc nâng cao đạo đức, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã; Theo dõi, kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn. Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch bầu cử trưởng thôn, làng nhiệm kỳ 2022-2025 đảm bảo thời gian và quy định của pháp luật.

2. Duy trì và thực hiện có hiệu quả công tác tiếp dân thường xuyên và định kỳ, theo dõi đôn đốc các ban ngành chức năng giải quyết dứt điểm, đúng thời hạn các vụ khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, nhất là các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình công tác thanh tra nhân dân năm 2022 đảm bảo kế hoạch đã đề ra, tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả chương trình công tác phòng, chống tham nhũng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật; tăng cường công tác trợ giúp pháp lý. Thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ cơ sở ở các thôn làng; tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương năm 2022.

3. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh - quốc phòng, chỉ đạo đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn mọi hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đặc biệt chú trọng tình hình an ninh trật tự tại những địa bàn phức tạp về tôn giáo. Duy trì tốt chế độ trực SSCĐ, tổ chức tuần tra canh gác, nắm vững tình hình an ninh chính trị.

4. Tiếp tục thực hiện các biện pháp đảm bảo giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Tăng cường đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm; thực hiện quyết liệt, kiên quyết trấn áp, triệt phá tội phạm ma túy, tội phạm hình sự nghiêm trọng, tội phạm có tổ chức hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, “tín dụng đen”, các loại tội phạm gây bức xúc xã hội... Làm tốt công tác phòng chống cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm vi phạm về trật tự an toàn giao thông./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (báo cáo);
- Đảng ủy, HĐND xã (B/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMT TQVN xã (P/h);
- Các ban ngành (Th/h);
- Các thôn làng (Th/h);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Trường

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI 09 THÁNG NĂM 2022

Stt	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2021	Kế hoạch huyện giao năm 2022	Thực hiện 9 tháng năm 2022	So sánh %		Ghi chú
						ƯTH 9 tháng 2022/ TH9 tháng 2021	ƯTH 9 tháng/ KH huyện giao 2022	
I	CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ							
1	Nông nghiệp							
1.1	Trồng trọt							
	* Tổng diện tích gieo trồng	Ha	1,503	1,480	1,487	98.95	100.49	
	* Tổng sản lượng lương thực	Tấn	61.70	324.66	12.00	19.45	3.70	
	- Trong đó thóc	Tấn	21.00	151.50	12.00	57.14	7.92	
	a. Cây lương thực	Ha	71.00	97	64	89.44	65.46	
	- Lúa cả năm DT	Ha	61.00	60.00	60.00	98.36	100.00	
	NS	Tạ/ha	35.00	25	2	5.71	7.92	
	SL	Tấn	21	152	12	57.14	7.92	
	+ Lúa rẫy DT	Ha	35.00	35	35	100.00	100.00	
	NS	Tạ/ha		16			0.00	
	SL	Tấn		56			0.00	
	+ Lúa nước mùa DT	Ha	20.00	25	22	110.00	88.00	
	NS	Tạ/ha		38			0.00	
	SL	Tấn		96			0.00	
	+ Lúa đông xuân DT	Ha	6.00		3	50.00		
	NS	Tạ/ha	35.00		40	114.29		
	SL	Tấn	21.00		12.00	57.14		
	- Ngô cả năm DT	Ha	10.00	37	4		9.46	
	NS	Tạ/ha	40.70	47			0.00	
	SL	Tấn	41	173			0.00	
	Ngô thường : DT	Ha	1.00	2	2		75.00	
	NS	Tạ/ha	20.00	25			0.00	
	SL	Tấn	2	5			0.00	
	+ Ngô giống mới DT	Ha	9.00	37	3.0		8.11	
	NS	Tạ/ha	43.00	47			0.00	
	SL	Tấn	39	173			0.00	
	b. Cây tinh bột có củ	Ha	88.00	275	55	62.50	20.00	
	- Lang cả năm DT	Ha	3.00	45	35	1,166.67	77.78	
	NS	Tạ/ha	90.00	100	100	111.11	100.00	
	SL	Tấn	27.00	450	350	1,296.30	77.78	
	- Sắn cả năm DT	Ha	85.00	230	20	23.53	8.70	
	NS	Tạ/ha		148				
	SL	Tấn		3,404				

	c. Cây thực phẩm	Ha	60	66	60	100.00	90.91	
	- Đậu các loại DT	Ha	10.00	5	10	100.00	200.00	
	NS	Tạ/ha		9				
	SL	Tấn		5				
	+ Trong đó: Đậu đông xuân	Ha						
	NS	Tạ/ha						
	SL	Tấn						
	- Dưa hấu (Đông xuân) DT	Ha						
	NS	Tạ/ha						
	SL	Tấn						
	- Rau các loại DT	Ha	50.00	61	50	100.00	81.97	
	NS	Tạ/ha		86				
	SL	Tấn		525				
	+ Trong đó: Rau đông xuân	Ha	10.00	18	18	180.00	100.00	
		Tạ/ha	80.00	85	85	106.25	100.00	
		Tấn	80	153	153	191.25	100.00	
	d. Cây công nghiệp ngắn ngày	Ha	2	20	2	100.00	10.00	
	- Lạc cả năm DT	Ha	2.00	20	2	100.00	10.00	
	NS	Tạ/ha		10				
	SL	Tấn		19				
	- Mía DT	Ha						
	NS	Tạ/ha						
	SL	Tấn						
	e. Cây hàng năm khác	Ha		5	2			
	f. Cây công nghiệp dài ngày	Ha	1,233	971	1,255	101.78	129.25	
	- Hồ tiêu	Ha	62	72	62	100.00	85.67	
	+ Trồng mới, trồng dặm	Ha	1.00		1			
	+ Chăm sóc	Ha	30.00		25	83.33		
	+ Thu hoạch DT	Ha	31.00	72	36.0	116.13	49.74	
	NS	Tạ/ha	27.00	38	27	100.00	72.00	
	SL	Tấn	84	271	97	116.13	35.82	
	- Cà phê tổng số	Ha	755	456	755	100.00	165.72	
	Trồng mới	Ha	15.00					
	Tái canh	Ha	15	8			0.00	
	+ Chăm sóc	Ha	70.00	174	55	78.57	31.68	
	+ Thu hoạch DT	Ha	655.00	274	700.0	106.87	255.47	
	NS	Tạ/ha	30.00	31	30	100.00	98.36	
	SL (cà nhân)	Tấn	1,965	836	2,100	106.87	251.29	
	TĐ: Cà phê nhân dân	Ha	755.00	189	755	100.00	399.47	
	+ Trồng mới, tái canh	Ha	30.00	5				
	+ Chăm sóc	Ha	70.00	3	55	78.57	1,833.33	
	+ Kinh doanh DT	Ha	655.00	181	700	106.87	386.74	
	NS	Tạ/ha	30.00	28	30.0	100.00	105.98	
	SL	Tấn	1,965	512	2,100	106.87	409.89	
	- Cao su tổng số	Ha	123.00	123	123	100.00	100.00	

	+ Tái canh	Ha						
	+ Chăm sóc	Ha	20.00		10.0	50.00		
	+ Thu hoạch DT	Ha	103.00	123	113	109.71	91.87	
	NS	Tạ/ha	10.00	12	10.0	100.00	80.65	
	SL	Tấn	103	153	113	109.71	74.09	
	- Điều	Ha	293.00	320	315	107.51	98.44	
	Trồng mới, tái canh	Ha	43.00		6			
	Chăm sóc	Ha	95.00	69	105	110.53	152.84	
	+ Thu hoạch DT	Ha	155.00	251	204	131.61	81.18	
	NS	Tạ/ha	8.00	13	8.0	100.00	61.07	
	SL	Tấn	124	329	163	131.61	49.57	
	- Chè	Ha						
	+ Thu hoạch DT	Ha						
	NS	Tạ/ha						
	SL	Tấn						
	g. Cây ăn quả	Ha	48.30	46	49	101.45	106.52	
	Trồng mới	ha						
	h. Cây dược liệu	Ha	0.70		0.7	100.00		
1.2.	Chăn nuôi	Con	1,210.00	1,393	1,410	116.53	101.25	
	- Đàn trâu tổng số	Con		3			0.00	
	- Đàn bò tổng số	Con	500.00	641	450	90.00	70.25	
	- Đàn heo tổng số	Con	710.00	749	960	135.21	128.17	
	* Sản phẩm chăn nuôi		92.37	105	110	119.40	105.31	
	- Thịt heo hơi	Tấn	60.07	63	81	135.21	128.17	
	- Thịt trâu, bò hơi	Tấn	32.30	41	29	90.00	70.28	
2	Thu chi ngân sách							
2.1	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng						
2.2	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng						
II	CÁC CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI							
1	Dân số							
	- Dân số đầu năm	Người	4188		4257			
	- Dân số cuối năm	Người						
	- Dân số trung bình	Người						
	- Dân số tăng trong năm	Người						
	TĐ: + Tăng tự nhiên	Người						
	+ Tăng cơ học	Người						
2	Bảo hiểm							
	- Số người tham gia BHYT	Người	4256		3233			
	- Tỷ lệ tham gia	%						
3	Văn hóa thông tin							
	- Truyền thanh xã	Giờ						